CTCP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)**

Hội đồng Quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Công ty về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025 như sau:

A. Thông tin Công ty:

- **Mô hình quản trị công ty:**
  - ✓ Từ 03/12/2007 – 15/5/2024: Đại hội đồng Cổ đông ("***ĐHĐCĐ***"), Hội đồng Quản trị ("***HĐQT***"), Ban Kiểm soát ("***BKS***"), Tổng Giám đốc ("***TGĐ")*** (cùng với Ban TGĐ).
  - ✓ Từ 15/5/2024 - nay: Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ủy ban Kiểm toán ("***UBKT***") thuộc HĐQT, Tổng Giám đốc (cùng với Ban TGĐ).
- Năm 2024, HĐQT SHS có 05 (năm) thành viên (**"TV"**), trong đó có 01 (một) TV HĐQT độc lập. Cơ cấu HĐQT hiện tại đã cân đối và phù hợp với định hướng kinh doanh của Công ty. Các TV có kinh nghiệm, kiến thức, hiểu biết về quản trị, pháp luật, tài chính, chứng khoán và phù hợp cơ cấu theo quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, khách quan. TV HĐQT độc lập đã hoàn thành khóa đào tạo và có chứng chỉ về quản trị công ty.
- Năm 2024, SHS ghi nhận lợi nhuận trước thuế cả năm 2024 đạt 1.239,3 tỷ đồng hoàn thành 119,7% kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra. Tại ngày 31/12/2024, tổng tài sản của SHS đạt hơn 14.027,7 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu đạt 11.211,2 tỷ đồng, ROE đạt 8,8%.

B. Báo cáo Hoạt động của HĐQT

1. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 40 phiên họp chính thức, bao gồm: các phiên họp thường kỳ theo quý và các phiên họp bất thường/theo chuyên đề khác cho ý kiến thảo luận và thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, triệu tập tổ chức và tham gia ĐHĐCĐ phiên họp thường niên 2024, tỷ lệ tham dự đạt 100% tất cả các buổi họp.
- HĐQT đã thông qua 01 Nghị quyết ("NQ") và 71 Quyết định ("QĐ") để triển khai các NQ ĐHĐCĐ cũng như thực hiện các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. (*Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm).*
- Báo cáo thực hiện NQ số 01-2024/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ:

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện
1.	**Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 của Công ty,** bao gồm: (1) Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 và Giao/Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện; (2) Phương án Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cổ phần và Giao/Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện; (3) Phương án Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và Giao/Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện; (4) Phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP 2024) và Giao/Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện.	• Căn cứ NQ số 01-2024/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ, HĐQT đã ban hành Quyết định số 35-2024/QĐ-HĐQT ngày 21/06/2024 và Quyết định số 48-2024/QĐ-HĐQT ngày 26/09/2024 triển khai việc phát hành theo các Phương án số (1), (2), (3). Ngày 18/3/2025, Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán ra công chúng số 63/GCN-UBCK và các Công văn về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần để tăng vốn chủ sở hữu số 278/UBCK-QLKD, 279/UBCK-QLKD của UBCKNN. Công ty sẽ tiếp tục triển khai các Phương án đã được thông qua theo lộ trình để hoàn tất đợt phát hành. • Phương án (4) (ESOP 2024) trong năm 2024 chưa được triển khai, HĐQT xin trình thay thế bằng Phương án ESOP 2025 tại Tờ trình số 04-2025/TTr-ĐHĐCĐ.
2.	**Chủ trương thay đổi địa điểm Trụ sở chính của Công ty.**	Công ty đang triển khai theo chủ trương ĐHĐCĐ phê duyệt và dự kiến hoàn thiện trong năm 2025: • Đang hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng của địa điểm. • Công ty sẽ thực hiện các thủ tục xin cấp Giấy phép khi cơ sở vật chất phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và xin ý kiến ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 11-2025/TTr-ĐHĐCĐ.
3.	**Phương án triển khai hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán qua đối tác bù trừ trung tâm và chào bán sản phẩm tài chính tại SHS.**	• Hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán thông qua đối tác bù trừ trung tâm hiện chưa được triển khai do CQQLNN chưa tổ chức thực hiện. • Hoạt động Chào bán sản phẩm tài chính chưa triển khai.
4.	**Phương án niêm yết Trái phiếu SHS phát hành ra công chúng năm 2024.**	• Trong năm 2024, Công ty không thực hiện phát hành trái phiếu ra công chúng.

Các nội dung khác tại Nghị quyết số 01-2024/NQ-ĐHĐCĐ: thay đổi mô hình cơ cấu quản lý; sửa đổi Điều lệ và các Quy chế; ký kết, thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch với các bên liên quan,... đã được Công ty triển khai theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

2. **Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do SHS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT và những NCLQ của TV đó; giao dịch giữa SHS với Công ty trong đó TV HĐQT là TV sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

- Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do SHS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT và những NCLQ của TV đó: SHS không có Công ty con, công ty do SHS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ. Do đó, không có giao dịch với các đối tượng này.
- Giao dịch giữa SHS với Công ty trong đó TV HĐQT là TV sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. *(Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm).*

3. **Hoạt động của TV HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của TV độc lập về hoạt động của HĐQT**

- Trong cơ cấu HĐQT, 1/5 TV HĐQT là TV độc lập (Bà Nguyễn Diệu Trinh). Tháng 6/2024, TV HĐQT độc lập được HĐQT bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch UBKT trực thuộc HĐQT – Trưởng bộ phận Quản trị rủi ro của UBKT sau khi ĐHĐCĐ thông qua thay đổi mô hình cơ cấu quản lý công ty sang mô hình có UBKT trực thuộc HĐQT.
- TV HĐQT độc lập tham gia trong UBKT của Công ty và phụ trách các vấn đề về quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ, với nhiệm vụ chính như rà soát, tư vấn cho HĐQT các chính sách, hạn mức rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ; đánh giá mức độ tuân thủ, chuẩn mực kế toán, hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ của toàn Công ty; báo cáo HĐQT về hoạt động và hiệu quả hoạt động của công tác kiểm soát nội bộ đã thực hiện trong năm; đề xuất phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thiện hoạt động kinh doanh của Công ty.
- HĐQT đảm bảo số lượng các cuộc họp HĐQT, số lượng TV được triệu tập họp đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định vai trò của mỗi TV HĐQT, giữa TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành và TV HĐQT điều hành. Hoạt động của HĐQT năm 2024 tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản trị khác của Công ty. HĐQT thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới. HĐQT thông qua NQ phù hợp chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn, giám sát việc thực hiện các NQ của ĐHĐCĐ. Đồng thời HĐQT cũng đưa ra định hướng, chỉ đạo và giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Ban TGĐ cũng như các bộ phận hỗ trợ Ban TGĐ, bảo đảm sự điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của Công ty.

4. **Hoạt động của UBKT trực thuộc HĐQT**

- **Các cuộc họp của UBKT:**

TV UBKT	Số buổi họp UBKT 2024	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
Bà Nguyễn Diệu Trinh	02	100%	100%	Không
Ông Lê Đăng Khoa	02	100%	100%	Không

- **UBKT thực hiện rà soát và đánh giá báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:** Đã thực hiện soát xét số liệu tại Báo cáo Tài chính, Báo cáo an toàn tài chính năm 2024 của Công ty.

- **UBKT đã rà soát:** Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do SHS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TVHĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành khác của SHS và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó TV HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành khác của SHS là TV sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Công ty không có Công ty con, Công ty do SHS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ nên không có các giao dịch với các đối tượng này.

- **UBKT thực hiện đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của công ty:** Trong năm 2024, Ban TGĐ đặc biệt chú trọng công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro đặc biệt trong hoạt động đầu tư, môi giới, dịch vụ tài chính nhằm giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

5. Báo cáo hoạt động của các tiểu ban khác của HĐQT

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, các tiểu ban trực thuộc HĐQT hoạt động theo QĐ số 25-2022/QĐ-HĐQT ngày 27/4/2022 bao gồm Tiểu ban Chính sách phát triển; Nhân sự và lương thưởng, Quản trị hệ thống; Tài chính kế toán, Quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ; Công nghệ, Dịch vụ sản phẩm, Truyền thông, Thương hiệu. Từ giữa năm 2024, do mô hình quản lý thay đổi, HĐQT đã sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức và nhiệm vụ của các đơn vị thuộc HĐQT. HĐQT đã giải thể và miễn nhiệm nhân sự các Tiểu ban trên và đồng thời ra các QĐ thành lập, ban hành Quy chế hoạt động, kiện toàn cơ cấu nhân sự của Ủy ban chiến lược ("UBCL"), UBKT và các Bộ phận trực thuộc.

- UBCL được thành lập và hoạt động theo QĐ số 39-2024/QĐ-HĐQT ngày 23/7/2024, trong đó thành viên của UBCL là các thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập và các nhân sự khác do Chủ tịch HĐQT quyết định phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty. Trong năm 2024, UBCL đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong việc tham mưu cho HĐQT trong công tác giám sát, đánh giá kết quả triển khai các chiến lược kinh doanh, chiến lược đầu tư trong từng giai đoạn của thị trường đảm bảo triển khai thành công và vượt kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua, cũng như tham mưu cho HĐQT trong công tác kiện toàn bộ máy theo sơ đồ tổ chức quản lý mới, định hướng chiến lược truyền thông, tái định vị thương hiệu phù hợp với mô hình và định hướng phát triển mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã thông qua.

6. Kết quả giám sát của HĐQT đối với TGĐ và người điều hành khác

6.1 Kết quả giám sát đối với TGĐ

- HĐQT chỉ đạo TGĐ thực hiện các NQ của ĐHĐCĐ và NQ/QĐ của HĐQT, cụ thể như: triển khai kế hoạch kinh doanh (KHKD) năm 2024; chuẩn bị KHKD năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, nghiên cứu, xây dựng và phát triển các sản phẩm dịch vụ kinh doanh mới; rà soát hệ thống, bảo đảm an toàn, chủ động quản trị rủi ro; triển khai các phương án tăng vốn điều lệ;....

- HĐQT đánh giá cao, ghi nhận nỗ lực của Ban TGĐ cùng toàn thể cán bộ nhân viên về KQKD của SHS đã đạt được trong năm 2025: Lũy kế cả năm 2024, doanh thu hoạt động đạt hơn 1.997,6 tỷ đồng, tăng 36,4% so với năm 2023; lợi nhuận trước thuế 1.239,3 tỷ đồng, tăng 81,1%; lợi nhuận sau thuế đạt hơn 1.015,6 tỷ đồng, tăng 81,6%.

6.2 Kết quả giám sát đối với Người điều hành khác

HĐQT đánh giá về cơ bản đều là những cán bộ có năng lực chuyên môn cao, kiến thức được đào tạo chuyên nghiệp, bài bản từ các trường Đại học chất lượng trong và ngoài nước, kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán và có bằng cấp chứng chỉ phù hợp với vị trí công việc được giao đảm nhiệm và đảm bảo lợi ích cao nhất của Cổ đông.

7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích của HĐQT và từng TV HĐQT

- Công ty trả thù lao, chi phí hoạt động, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác cho TV HĐQT, BKS/UBKT, trả lương, thưởng cho TGĐ và người quản lý khác theo kết quả kinh doanh và có báo cáo chi tiết tại BCTC đã được kiểm toán.
- Cơ cấu HĐQT giữ nguyên không đổi, gồm: 05 (năm) TV HĐQT.
- Cơ cấu BKS gồm 03 TV (Trưởng BKS chuyên trách) giữ nguyên không đổi đến ngày 15/5/2024. Từ 15/5/2024, Các TV BKS được bãi nhiệm.

NỘI DUNG	GIÁ TRỊ
1. Ngân sách, tổng mức thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác đã được ĐHĐCĐ phê duyệt:	Tối đa 1,5% Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2024 và không thấp hơn 4,57 tỷ đồng; *(Theo BCTC năm 2024 đã được kiểm toán 1,5 % LNST tương đương 15,2 tỷ đồng)*
2. SHS đã chi trả cho HĐQT:	7.625.126.265 đồng
3. SHS đã chi trả cho BKS:	718.397.908 đồng
4. Tổng SHS đã chi trả cho HĐQT và BKS	8.343.524.173 đồng

Chi tiết thù lao từng Thành viên HĐQT/BKS được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và trình ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp này.

8. Các kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2025

HĐQT đặt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2025 và xác định một số định hướng cho hoạt động của Công ty như sau:

- Hoàn thiện quá trình tái cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động và kiện toàn nhân sự phù hợp với mô hình tổ chức quản lý mới đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.
- Đẩy mạnh số hóa và chuyển đổi số, đổi mới mô hình kinh doanh, tạo ra những cơ hội về doanh thu và giá trị mới cao hơn, hiệu quả hơn nhằm kiến tạo giá trị bền vững và lâu dài cho khách hàng.
- Phát huy thế mạnh về quy mô vốn để cung cấp các sản phẩm dịch vụ vượt trội cho khách hàng, đối tác;
- Tăng cường hiệu quả hệ thống quản trị rủi ro đối với hoạt động kinh doanh;

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy định nội bộ chặt chẽ, phù hợp với thực tế và tuân thủ pháp luật.

Các kế hoạch và định hướng này sẽ được Tổng giám đốc cụ thể hóa trong phần trình bày về kế hoạch kinh doanh 2025.

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐỖ QUANG VINH

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Cbtt;*
- *Lưu VT, VPHĐQT*

PHỤ LỤC SỐ 01

(kèm theo Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025)

DANH SÁCH

NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN HÀNH NĂM 2024

TT	Số hiệu	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết do HĐQT SHS thông qua và ban hành năm 2024		
	01-2024/NQ-HĐQT	11/3/2024	Lập DSCĐ và tổ chức ĐHĐCĐ SHS phiên họp thường niên năm 2024
	Quyết định do HĐQT SHS thông qua và ban hành năm 2024		
1	01-2024/QĐ-HĐQT	16/01/2024	Bổ sung mục đích sử dụng vốn vay theo hạn mức tại VPBank
2	02-2024/QĐ-HĐQT	25/01/2024	Khen thưởng tập thể xuất sắc năm 2023
3	03-2024/QĐ-HĐQT	25/01/2024	Khen thưởng cá nhân xuất sắc năm 2023
4	04-2024/QĐ-HĐQT	02/02/2024	Thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty
5	05-2024/QĐ-HĐQT	02/02/2024	Giao quyền Tổng giám đốc
6	06-2024/QĐ-HĐQT	02/02/2024	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty
7	07-2024/QĐ-HĐQT	08/03/2024	Ban hành Quy chế Quản lý cổ đông, cổ phần, cổ phiếu, tổ chức thực hiện quyền của Cổ đông SHS
8	08-2024/QĐ-HĐQT	11/03/2024	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
9	09-2024/QĐ-HĐQT	13/03/2024	Chi thù lao HĐQT, BKS năm tài chính 2024
10	10-2024/QĐ-HĐQT	15/03/2024	Thay đổi Người đại diện SHS thực hiện Phương án vay vốn và nhận cấp tín dụng tại VPBank
11	11-2024/QĐ-HĐQT	15/03/2024	Xếp lương Tổng giám đốc SHS
12	12-2024/QĐ-HĐQT	28/03/2024	Thôi chức danh kiêm nhiệm Kế toán trưởng (đối với PTGĐ Trần Sỹ Tiến)
13	13-2024/QĐ-HĐQT	28/3/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng SHS (Bà Phạm Thị Thanh Hảo)
14	14-2024/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Chấm dứt HĐLĐ với Phó Tổng giám đốc Trần Thị Thu Thanh
15	15-2024/QĐ-HĐQT	09/04/2024	Thành lập VP Ban Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
16	16-2024/QĐ-HĐQT	09/04/2024	Giải thể phòng Kế toán Tài chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
17	17-2024/QĐ-HĐQT	09/04/2024	Thành lập Phòng Tài chính Quản trị CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
18	18-2024/QĐ-HĐQT	09/04/2024	Thành lập Phòng Kế toán CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
19	19-2024/QĐ-HĐQT	10/04/2024	Thôi chức vụ Giám đốc chi nhánh TPHCM của bà Lê Quang Ngọc Thanh
20	20-2024/QĐ-HĐQT	10/04/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm Giám đốc CN TPHCM (ông Phạm Thanh Vũ)
21	21-2024/QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phương án vay vốn hạn mức tại Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội

TT	Số hiệu	Ngày	Nội dung
22	22-2024/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Thay đổi Người đại diện SHS thực hiện Phương án vay vốn và nhận cấp tín dụng tại VPB
23	23-2024/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Thành lập Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2024
24	24-2024/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ phê chuẩn
25	25-2024/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Phê duyệt Chương trình Nghị sự và Tài liệu ĐHĐCĐ 2024
26	26-2024/QĐ-HĐQT	26/04/2024	Chấm dứt HĐLĐ với Chánh Văn phòng HĐQT
27	27-2024/QĐ-HĐQT	26/04/2024	Chấm dứt HĐLĐ với ông Nguyễn Đức Quang - Cố vấn cao cấp SHS
28	28-2024/QĐ-HĐQT	10/05/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm Chánh Văn phòng HĐQT
29	29-2024/QĐ-HĐQT	07/05/2024	Thông qua bổ sung nội dung và tài liệu trình ĐHĐCĐ phê chuẩn
30	30A-2024/QĐ-HĐQT	24/05/2024	Phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2024
31	30-2024/QĐ-HĐQT	05/06/2024	SHS cung cấp cho SHB dịch vụ liên quan đến chào bán Trái phiếu ra công chúng
32	31-2024/QĐ-HĐQT	06/06/2024	Sửa đổi, ban hành Điều lệ, các Quy chế thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
33	32-2024/QĐ-HĐQT	06/06/2024	Bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Ủy ban kiểm toán
34	33-2024/QĐ-HĐQT	06/06/2024	Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán
35	34-2024/QĐ-HĐQT	11/06/2024	Phương án vay vốn hạn mức tại NHTMCP Việt Nam Thương Tín
36	34A-2024/QĐ-HĐQT	12/06/2024	Xử lý các khoản nợ phải thu của Công ty
37	35-2024/QĐ-HĐQT	21/06/2024	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ năm 2024
38	36-2024/QĐ-HĐQT	21/06/2024	Thông qua Hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu
39	37-2024/QĐ-HĐQT	01/07/2024	SHS cung cấp cho SHB dịch vụ tư vấn liên quan đến chào bán TP riêng lẻ
40	38-2024/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Phương án vay vốn hạn mức tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh
41	39-2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Thành lập Ủy ban Chiến lược trực thuộc HĐQT
42	39A-2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Điều chỉnh tên Ban xử lý nợ trực thuộc HĐQT
43	40-2024/QĐ-HĐQT	23/07/2024	Điều chỉnh QĐ 09-2024/QĐ-HĐQT ngày 13/3/2024 (về thù lao)
44	41-2024/QĐ-HĐQT	26/07/2024	Phê duyệt cơ cấu tổ chức SHS
45	42-2024/QĐ-HĐQT	26/07/2024	Tổ chức bộ máy của VP HĐQT
46	43-2024/QĐ-HĐQT	01/08/2024	Thay đổi cơ cấu tổ chức, nhân sự BP KTNB
47	43A-2024/QĐ-HĐQT	06/08/2024	Vay vốn hạn mức tại OCEANBANK-Hà Nội năm 2024-2025

TT	Số hiệu	Ngày	Nội dung
48	44-2024/QĐ-HĐQT	21/08/2024	Xếp lương Tổng giám đốc SHS
49	45-2024/QĐ-HĐQT	21/08/2024	Phương án vay vốn theo hạn mức tại NHTMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)
50	46-2024/QĐ-HĐQT	27/08/2024	Phương án vay vốn hạn mức tại BIDV Hà Thành
51	47-2024/QĐ-HĐQT	20/09/2024	Thông qua việc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán
52	48-2024/QĐ-HĐQT	26/09/2024	Sửa đổi, bổ sung nội dung công việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo Quyết định số 35-2024/QĐ-HĐQT
53	49-2024/QĐ-HĐQT	26/09/2024	Thông qua Hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho CĐHH
54	50-2024/QĐ-HĐQT	26/09/2024	Ban hành Quy định về chế độ báo cáo cho HĐQT SHS
55	51-2024/QĐ-HĐQT	02/10/2024	Phương án vay vốn hạn mức tại Indovinabank năm 2024-2025
56	52-2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đầu tư
57	53-2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	Ban hành Quy chế Đầu tư của SHS
58	54-2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	Ban hành Quy định về phân cấp phê duyệt đầu tư của SHS
59	55-2024/QĐ-HĐQT	15/10/2024	SHS phối hợp với SHB cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán
60	56-2024/QĐ-HĐQT	15/10/2024	Hợp tác truyền thông với CLB Bóng đá Hà Nội
61	57-2024/QĐ-HĐQT	15/10/2024	Hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng nặng nề do bão lũ năm 2024
62	58-2024/QĐ-HĐQT	24/10/2024	Vay vốn hạn mức tại ACB năm 2024-2025
63	59-2024/QĐ-HĐQT	01/11/2024	Phương án vay vốn hạn mức tại TPBank năm 2024-2025
64	60-2024/QĐ-HĐQT	15/11/2024	Ban hành và áp dụng Bộ Nhận diện Thương hiệu mới cho nhãn hiệu SHS
65	61-2024/QĐ-HĐQT	20/11/2024	Phương án vay vốn/nhận cấp tín dụng theo hạn mức tại HDBank
66	62-2024/QĐ-HĐQT	29/11/2024	Phương án vay vốn theo hạn mức tại VPB năm 2024-2025
67	63-2024/QĐ-HĐQT	02/12/2024	Phương án vay vốn theo hạn mức tại Eximbank năm 2024-2025
68	64-2024/QĐ-HĐQT	12/12/2024	Việc giao kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc thuê địa điểm làm Trụ sở chính
69	65-2024/QĐ-HĐQT	17/12/2024	Ông Lưu Danh Đức xin từ chức Thành viên HĐQT
70	66-2024/QĐ-HĐQT	17/12/2024	Giải quyết chế độ, quyền lợi của TVHĐQT Công ty
71	67-2024/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Sỹ Tiến để chấm dứt hợp đồng lao động

PHỤ LỤC SỐ 02

(kèm theo Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025)

Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó TV HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là NQL DN trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SHS	Thời điểm giao dịch với SHS	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua, ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (Đồng)
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGĐ SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (PCTHĐQT-PTGĐ SHB) từ 27/4/2022;	04/04/2024 đến 02/10/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 24-2023/QĐ-HĐQT ngày 23/10/2023 (Tổng hạn mức 1.800 tỷ)	SHS vay vốn theo hạn mức tại SHB - Chi nhánh Đông Đô (SHB Đông Đô) - Vay tín dụng SHB Đông Đô: 445.000.000.000 đồng
2			05/04/2024 đến 03/10/2024		- Trả nợ vay SHB Đông Đô: 45.193.068.493 đồng
3			22/05/2024 đến 17/12/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 26-2023/QĐ-HĐQT ngày 02/11/2023 (Tổng hạn mức: 800 tỷ)	SHS vay vốn theo hạn mức thấu chi tại SHB - CN Đông Đô - Vay tín dụng SHB Đông Đô: 823.958.550.000 đồng
4			20/06/2024		- Trả nợ vay SHB Đông Đô: 824.144.803.460 đồng
5			Tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Quyết định của HĐQT SHS số 23-2023/QĐ-HĐQT ngày 04/10/2023	Phương án ký kết thỏa thuận hợp tác giữa SHS với SHB về việc cung cấp dữ liệu cho SHB; Tổng GTGD: 0 đồng
6			26/12/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 28-2023/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2023	SHS cung cấp dịch vụ tư vấn về trái phiếu cho SHB; Tổng GTGD 2024: 700.000.000 đồng
7			6/6/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 30-2024/QĐ-HĐQT ngày 05/06/2024	SHS cung cấp cho SHB dịch vụ liên quan đến chào bán trái phiếu ra công chúng; Tổng GTGD: 300.000.000 đ
8			2/7/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 37-2024/QĐ-HĐQT ngày 01/7/2024	HĐQT thông qua phương án SHS cung cấp cho SHB dịch vụ tư vấn liên quan đến chào bán trái phiếu riêng lẻ; Tổng GTGD: 670.000.000 đồng
9		Là TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng	15/10/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 55 – 2024/QĐ-HĐQT ngày 15/10/2024	HĐQT thông qua việc phối hợp với SHB cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán và ứng trước tiền bán chứng khoán *'Dư nợ SHB giải ngân cho KH của SHS để thanh toán thiếu tiền mua chứng khoán chốt 31/12/2024 là 35.694.925.520đ*
10			Tháng 9/202	Quyết định của HĐQT SHS số 24-2019/QĐ-HĐQT ngày 26/07/2019	Giao dịch trái phiếu chính phủ (SHB và SHS mua bán thứ cấp) 1.203.663.950.000 đ (Tổng Giá trị trái phiếu được giao dịch) Phí giao dịch: 0 đồng

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SHS	Thời điểm giao dịch với SHS	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua, ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (Đồng)
11	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Khoa (PTGĐ SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (PCTHĐQT-PTGĐ SHB) từ 27/4/2022;	Tháng 6/7/9/10 năm 2024	QĐ của HĐQT SHS số 24-2019/QĐ-HĐQT ngày 26/07/2019	Giao dịch chứng chỉ tiền gửi SHB (SHB phát hành cho SHS) 12.500.000.000.000 đ (Tổng Giá trị trái phiếu được giao dịch) Phí net giao dịch thu được: 15.340.909.091
12			Trong năm 2024		4 Giao dịch ký HĐ tiền gửi và tất toán HĐ tiền gửi với SHB tổng giá trị giao dịch hơn 200,6 tỷ *'Tổng: 200.602.602.740 đồng* 1. SHS ký HĐ gửi tiền tại SHB: 50.000.000.000 đồng '2.Tất toán HĐ tiền gửi tại SHB 50.428.493.151 đồng 3. SHS ký HĐ gửi tiền tại SHB: 50.000.000.000 đồng 4. Tất toán HĐ tiền gửi tại SHB: 50.174.109.589 đồng
13	Ông Đỗ Vinh Quang	Ông Đỗ Vinh Quang là em trai (NCLQ) của Chủ tịch HĐQT SHS (NNB SHS) Đỗ Quang Vinh và là Phó Chủ tịch HĐQT - Phó TGĐ CTCP Tập đoàn T&T (NCLQ của Cổ đông lớn)	12/12/2024	Quyết định của HĐQT SHS số 64-2024/QĐ-HĐQT ngày 12/12/2024	SHS giao kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc thuê địa điểm làm Trụ sở chính Công ty với ông Đỗ Vinh Quang - NCLQ của CTHĐQT SHS Tạm ứng: 20.000.000.000 đồng
14	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Tổ chức có liên quan: của Ông Đỗ Quang Hiển đến ngày 26/04/2022; của ông Đỗ Quang Vinh từ ngày 27/04/2022; của Ông Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013 và Ông Lưu Danh Đức từ ngày 27/04/2022.	Trong năm 2022	- Quyết định số 08-2021/QĐ-HĐQT ngày 03/06/2021; - Quyết định số 29-2021/QĐ-HĐQT ngày 23/11/2021; -Quyết định số 34-2021/QĐ-HĐQT ngày 16/12/2021; - Quyết định số 19-2022/QĐ-HĐQT ngày 20/04/2022	**Giao dịch vay và trả nợ vay với SHB (bên liên quan) theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán:** **Tổng Giá trị giao dịch: 12.499.980.000.000 đồng** (1) Tổng phát sinh SHS nhận tiền vay: 5.381.490.000.000 đồng. (2) Tổng phát sinh SHS trả nợ vay: 7.118.490.000.000 đồng.